



www.trithucviet.com.vn

Member of
Allinial
GLOBAL®
An association of legally independent firms

CÔNG TY TNHH TRI THỨC VIỆT

BẢN TIN NGHIỆP VỤ THÁNG 08 NĂM 2026



WWW.TRITHUCVIET.GROUP



INFO@TRITHUCVIET.COM.VN



PHẦN I: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ - PHÍ – LỆ PHÍ

1. Nghị định 273/2026/NĐ-CP ngày 07/07/2026 về kinh doanh hàng miễn thuế (Ngày ban hành 07/07/2026; Ngày có hiệu lực 21/08/2026)

PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

1. Thông tư 27/2026/TT-NHNN ngày 26/06/2026 sửa đổi Thông tư 51/2024/TT-NHNN quy định về kiểm toán độc lập đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô, chi nhánh ngân hàng nước ngoài do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành (Ngày ban hành 26/06/2026; Ngày có hiệu lực 10/08/2026)

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI

1. Thông tư 80/2026/TT-BTC ngày 30/06/2026 sửa đổi Thông tư 19/2025/TT-BTC quy định việc đăng ký công ty đại chúng, hủy tư cách công ty đại chúng, báo cáo về vốn điều lệ đã góp được kiểm toán do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành (Ngày ban hành 30/06/2026; Ngày có hiệu lực 16/08/2026)

2. Thông tư 32/2026/TT-NHNN ngày 30/06/2026 quy định về hoạt động cho vay để đầu tư ra nước ngoài của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành (Ngày ban hành 30/06/2026; Ngày có hiệu lực 18/08/2026)

3. Nghị định 274/2026/NĐ-CP ngày 07/07/2026 hướng dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh (Ngày ban hành 07/07/2026; Ngày có hiệu lực 21/08/2026)

4. Quyết định 32/2026/QĐ-TTg ngày 29/06/2026 về Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ ban hành (Ngày ban hành 29/06/2026; Ngày có hiệu lực 14/08/2026)

PHẦN I: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ - PHÍ – LỆ PHÍ

1. Nghị định 273/2026/NĐ-CP ngày 07/07/2026 về kinh doanh hàng miễn thuế (Ngày ban hành 07/07/2026; Ngày có hiệu lực 21/08/2026)

Nguyên tắc quản lý hàng miễn thuế và đồng tiền giao dịch

- Đồng tiền giao dịch: Gồm Đồng Việt Nam (VND); Đô la Mỹ (USD), Euro (EUR); đồng tiền của nước láng giềng có chung đường biên giới đất liền với địa điểm đặt cửa hàng miễn thuế tại khu vực biên giới; và đồng tiền của quốc gia nơi các chuyến bay quốc tế của hãng hàng không Việt Nam bay đến hoặc quá cảnh.
- Quy định dán tem: Các mặt hàng thuốc lá, xì Cigar, rượu, bia bán tại cửa hàng miễn thuế bắt buộc phải được dán tem “VIET NAM DUTY NOT PAID” do Bộ Tài chính phát hành trước khi bày bán hoặc giao cho khách. Tem phải dán vắt qua nắp hoặc vị trí mở hộp/chai để đảm bảo khi mở ra tem sẽ rách và không thể tái sử dụng.
- Nguồn gốc hàng hóa: Gồm hàng tạm nhập khẩu từ nước ngoài, khu phi thuế quan, kho ngoại quan (không thuộc danh mục cấm/tạm ngừng nhập khẩu) và hàng nội địa được phép lưu thông hợp pháp theo luật Việt Nam.
- Hàng đồ vỡ, kém chất lượng, hết hạn: Doanh nghiệp kinh doanh phải lập biên bản có sự xác nhận của cơ quan Hải quan quản lý và tiến hành tiêu hủy đúng quy định dưới sự giám sát của cơ quan này.

PHẦN I: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ - PHÍ – LỆ PHÍ

1. Nghị định 273/2026/NĐ-CP ngày 07/07/2026 về kinh doanh hàng miễn thuế (Ngày ban hành 07/07/2026; Ngày có hiệu lực 21/08/2026)

Đối tượng và điều kiện mua hàng miễn thuế: Nghị định quy định cụ thể quyền mua hàng miễn thuế của các nhóm đối tượng sau:

- Người xuất cảnh, quá cảnh: Được mua hàng miễn thuế tại các cửa hàng miễn thuế trong khu vực cách ly của cửa khẩu quốc tế.
- Người chờ xuất cảnh: Được mua hàng tại cửa hàng miễn thuế trong nội địa nhưng phải nhận hàng tại quầy nhận hàng trong khu cách ly của cửa khẩu xuất cảnh hoặc lựa chọn nhận hàng ở nước ngoài.
- Hành khách chuyến bay quốc tế: Được mua hàng trực tiếp trên các tàu bay thực hiện chuyến bay quốc tế đi và đến Việt Nam.
- Người nhập cảnh: Được mua hàng miễn thuế tại cửa hàng miễn thuế nằm ở khu vực hạn chế của cảng hàng không quốc tế ngay sau khi hoàn thành thủ tục nhập cảnh (không được mua sau khi đã rời khỏi khu vực này).
- Đối tượng hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam: Được mua hàng tại các cửa hàng miễn thuế nội địa; khi mua phải xuất trình sổ định mức (đối với cá nhân cần kèm theo chứng minh thư do Bộ Ngoại giao cấp).
- Thuyền viên làm việc trên tàu biển chạy tuyến quốc tế: Được mua phục vụ nhu cầu cá nhân hoặc sinh hoạt chung của thuyền viên trên tàu trong thời gian tàu neo đậu tại cảng hoặc sử dụng cho hành trình tiếp theo ngoài lãnh hải Việt Nam sau khi xuất cảnh.
- Sử dụng giấy tờ điện tử: Trong quá trình thực hiện, nếu các thông tin cá nhân của người mua có thể khai thác được từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành thì không yêu cầu xuất trình các loại giấy tờ bản giấy.

(Tiếp theo)

PHẦN I: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ - PHÍ – LỆ PHÍ

1. Nghị định 273/2026/NĐ-CP ngày 07/07/2026 về kinh doanh hàng miễn thuế (Ngày ban hành 07/07/2026; Ngày có hiệu lực 21/08/2026)

Định lượng mua hàng miễn thuế

- Không hạn chế số lượng và trị giá: Áp dụng đối với người xuất cảnh, quá cảnh, người chờ xuất cảnh, hành khách trên chuyến bay quốc tế xuất cảnh từ Việt Nam và thuyền viên mua hàng phục vụ hành trình tiếp theo ngoài lãnh hải Việt Nam sau khi xuất cảnh. Người mua tự chịu trách nhiệm về thủ tục và định lượng khi nhập khẩu vào nước đến.
- Mua theo định mức miễn thuế: Áp dụng đối với người nhập cảnh, hành khách chuyến bay quốc tế đến Việt Nam và đối tượng hưởng ưu đãi miễn trừ (theo quy định tại Nghị định số 134/2016/NĐ-CP).
- Định mức cho thuyền viên khi tàu neo đậu tại cảng Việt Nam (cho mỗi lần tàu neo đậu): Rượu từ 20 độ trở lên: 1,5 lít; hoặc rượu dưới 20 độ: 2,0 lít; hoặc bia, đồ uống có cồn: 3,0 lít.; Thuốc lá điếu: 200 điếu; hoặc thuốc lá sợi: 250 gam; hoặc xì Cigar: 20 điếu.

Thủ tục hải quan và chuyển đổi mục đích sử dụng

- Quản lý hàng nội địa đưa vào: Doanh nghiệp phải gửi danh sách hàng hóa điện tử (theo các Mẫu 08a, 08b, 08c) đến hệ thống xử lý dữ liệu của hải quan. Hải quan sẽ phê duyệt hoặc từ chối có lý do trong vòng 02 giờ làm việc.
- Bán hàng trực tuyến: Doanh nghiệp phải gửi thông tin bán hàng đến hệ thống hải quan ngay sau khi hoàn tất thanh toán và chấp nhận đơn hàng; khi giao hàng phải đối chiếu thông tin cá nhân của khách hàng.
- Chuyển tiêu thụ nội địa / Thay đổi mục đích sử dụng: Phải làm thủ tục thay đổi mục đích sử dụng và thực hiện hủy tem “VIET NAM DUTY NOT PAID” dán trên sản phẩm dưới sự giám sát của hải quan. Riêng mặt hàng thuốc lá tuyệt đối không được chuyển tiêu thụ nội địa hoặc thay đổi mục đích sử dụng, chỉ được phép tái xuất.

(Tiếp theo)

PHẦN I: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ - PHÍ – LỆ PHÍ

1. Nghị định 273/2026/NĐ-CP ngày 07/07/2026 về kinh doanh hàng miễn thuế (Ngày ban hành 07/07/2026; Ngày có hiệu lực 21/08/2026)

Chế độ báo cáo quyết toán

- Thời hạn nộp: Định kỳ hàng năm, chậm nhất là ngày thứ 90 kể từ ngày kết thúc năm tài chính, doanh nghiệp phải nộp báo cáo quyết toán tình hình nhập - xuất - tồn kho (Mẫu số 05) thông qua hệ thống hải quan điện tử.
- Thời hạn xử lý: Hải quan tiếp nhận và phản hồi kết quả chấp nhận trong vòng 20 ngày làm việc đối với các báo cáo quyết toán không thuộc diện kiểm tra. Đối với báo cáo thuộc diện phải kiểm tra, cơ quan hải quan cũng phải ra thông báo trong vòng 20 ngày kể từ ngày nhận báo cáo.
- Thời gian kiểm tra trực tiếp: Quyết định kiểm tra được gửi trước cho doanh nghiệp ít nhất 05 ngày làm việc. Thời gian thực hiện kiểm tra tại trụ sở doanh nghiệp không quá 05 ngày làm việc (trong trường hợp phức tạp có thể gia hạn thêm tối đa không quá 05 ngày làm việc).

PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

1. Thông tư 27/2026/TT-NHNN ngày 26/06/2026 sửa đổi Thông tư 51/2024/TT-NHNN quy định về kiểm toán độc lập đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô, chi nhánh ngân hàng nước ngoài do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành (Ngày ban hành 26/06/2026; Ngày có hiệu lực 10/08/2026)

Thời hạn và đầu mối gửi thông báo, kết quả kiểm toán (Sửa đổi Điều 15)

- Thông báo lựa chọn tổ chức kiểm toán: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập, tổ chức tín dụng (TCTD) và chi nhánh ngân hàng nước ngoài (CNNHNg) phải gửi thông báo bằng văn bản (trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến) cho Ngân hàng Nhà nước (NHNN).
- Đầu mối tiếp nhận chung: Gửi về NHNN qua Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng.
- Trường hợp ngoại lệ: Đối với CNNHNg thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của NHNN chi nhánh Khu vực, thông báo sẽ được gửi trực tiếp cho NHNN chi nhánh Khu vực nơi đặt trụ sở.
- Gửi kết quả kiểm toán độc lập: Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, doanh nghiệp phải gửi kết quả kiểm toán về NHNN theo đúng các đầu mối phân cấp tiếp nhận nêu trên.

PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

1. Thông tư 27/2026/TT-NHNN ngày 26/06/2026 sửa đổi Thông tư 51/2024/TT-NHNN quy định về kiểm toán độc lập đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô, chi nhánh ngân hàng nước ngoài do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành (Ngày ban hành 26/06/2026; Ngày có hiệu lực 10/08/2026)

Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực (Sửa đổi Điều 16)

NHNN chi nhánh Khu vực nơi TCTD, CNNHNg đặt trụ sở chính được phân cấp các trách nhiệm cụ thể:

- Thực hiện phân tích, đánh giá và xử lý kết quả kiểm toán độc lập nhận được.
- Khi phát hiện kiểm toán viên hành nghề hoặc tổ chức kiểm toán vi phạm pháp luật trong quá trình thực hiện kiểm toán, phải báo cáo và đề xuất xử lý kịp thời lên Thống đốc NHNN (thông qua Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng).
- Báo cáo Thống đốc NHNN (thông qua Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng) khi nhận được các thông báo thay đổi tổ chức kiểm toán từ phía doanh nghiệp.
- Thực hiện thanh tra, kiểm tra tình hình chấp hành quy định và xử lý vi phạm theo thẩm quyền, hoặc kiến nghị Thống đốc (thông qua Thanh tra NHNN) xử lý.
- Cho ý kiến chuyên môn về nghiệp vụ tiền tệ, ngân hàng trong báo cáo kiểm toán và thư quản lý của CNNHNg trên địa bàn thuộc diện thanh tra, giám sát an toàn vi mô của mình khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

1. Thông tư 27/2026/TT-NHNN ngày 26/06/2026 sửa đổi Thông tư 51/2024/TT-NHNN quy định về kiểm toán độc lập đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô, chi nhánh ngân hàng nước ngoài do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành (Ngày ban hành 26/06/2026; Ngày có hiệu lực 10/08/2026)

Trách nhiệm của Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng (Sửa đổi Điều 17)

Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng chịu trách nhiệm:

- Tổng hợp và trình Thống đốc NHNN các báo cáo nhận được từ NHNN chi nhánh Khu vực.
- Phân tích, đánh giá và kiến nghị phương án xử lý kết quả kiểm toán độc lập của các TCTD, CNNHN_g.
- Báo cáo, đề xuất Thống đốc NHNN phương án xử lý các trường hợp thay đổi tổ chức kiểm toán.
- Gửi thông báo cho Bộ Tài chính khi phát hiện hoặc nhận được báo cáo từ NHNN chi nhánh Khu vực về việc kiểm toán viên hành nghề và tổ chức kiểm toán vi phạm pháp luật.
- Giám sát tình hình thực hiện quy định, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Thống đốc xử lý các TCTD, CNNHN_g vi phạm.

Bổ sung trách nhiệm của Thanh tra Ngân hàng Nhà nước (Bổ sung Điều 17a)

Đây là quy định hoàn toàn mới được bổ sung vào hệ thống văn bản để xác định rõ vai trò của Thanh tra NHNN:

- Thanh tra tình hình thực hiện quy định của Thông tư, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Thống đốc xử lý các TCTD, CNNHN_g vi phạm quy định pháp luật về kiểm toán độc lập.
- Báo cáo, đề xuất Thống đốc gửi thông báo cho Bộ Tài chính trong trường hợp qua công tác thanh tra phát hiện kiểm toán viên hành nghề và tổ chức kiểm toán có hành vi vi phạm pháp luật.

(Tiếp theo)

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI

1. Thông tư 80/2026/TT-BTC ngày 30/06/2026 sửa đổi Thông tư 19/2025/TT-BTC quy định việc đăng ký công ty đại chúng, hủy tư cách công ty đại chúng, báo cáo về vốn điều lệ đã góp được kiểm toán do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành (Ngày ban hành 30/06/2026; Ngày có hiệu lực 16/08/2026)

Ứng dụng định danh điện tử và cơ sở dữ liệu quốc gia

- Nộp hồ sơ trực tuyến: Doanh nghiệp được phép nộp hồ sơ đăng ký hoặc hủy tư cách công ty đại chúng thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.
- Giá trị của tài khoản định danh: Khi thực hiện thủ tục hành chính, nếu sử dụng tài khoản định danh điện tử thì các thông tin về danh tính điện tử, thông tin tích hợp trên căn cước điện tử có giá trị chứng minh tương đương việc xuất trình giấy tờ bản giấy.
- Giảm thiểu giấy tờ: Trong hồ sơ đăng ký công ty đại chúng hoặc hủy tư cách công ty đại chúng, doanh nghiệp không bắt buộc phải nộp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp bản giấy nếu cơ quan quản lý có thể tự khai thác được thông tin này trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp hoặc các cơ sở dữ liệu quốc gia khác.

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI

1. Thông tư 80/2026/TT-BTC ngày 30/06/2026 sửa đổi Thông tư 19/2025/TT-BTC quy định việc đăng ký công ty đại chúng, hủy tư cách công ty đại chúng, báo cáo về vốn điều lệ đã góp được kiểm toán do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành (Ngày ban hành 30/06/2026; Ngày có hiệu lực 16/08/2026)

Xác định mốc thời gian "Không còn đáp ứng điều kiện" công ty đại chúng

Thông tư bổ sung quy định rõ ràng để xác định ngày chính thức một doanh nghiệp không còn đáp ứng điều kiện công ty đại chúng:

- Về cơ cấu cổ đông: Là ngày đăng ký cuối cùng tại danh sách cổ đông do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập; hoặc ngày công ty tự lập danh sách cổ đông (đối với doanh nghiệp chưa đăng ký cổ phiếu tại VSDC).
- Về vốn điều lệ đã góp hoặc vốn chủ sở hữu: Là ngày tổ chức kiểm toán được chấp thuận ký báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính (BCTC) năm gần nhất hoặc ký văn bản xác nhận về vốn chủ sở hữu.
- Cách xác định vốn chủ sở hữu: Được căn cứ theo BCTC của chế độ kế toán doanh nghiệp. Riêng đối với công ty mẹ trong mô hình công ty mẹ - con, chỉ tiêu này phải được xác định đồng thời trên cả BCTC riêng của công ty mẹ và BCTC hợp nhất.

(Tiếp theo)

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI

1. Thông tư 80/2026/TT-BTC ngày 30/06/2026 sửa đổi Thông tư 19/2025/TT-BTC quy định việc đăng ký công ty đại chúng, hủy tư cách công ty đại chúng, báo cáo về vốn điều lệ đã góp được kiểm toán do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành (Ngày ban hành 30/06/2026; Ngày có hiệu lực 16/08/2026)

Trình tự và thời hạn hủy tư cách công ty đại chúng

Quy trình hủy tư cách công ty đại chúng được điều chỉnh chặt chẽ với các mốc thời gian cụ thể:

- Thông báo ban đầu (Trong vòng 15 ngày): Kể từ ngày không đáp ứng điều kiện, doanh nghiệp phải gửi văn bản thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) kèm các tài liệu chứng minh (danh sách cổ đông, BCTC kiểm toán...), đồng thời công bố thông tin này trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp và Sở Giao dịch Chứng khoán. Doanh nghiệp phải tiếp tục thực hiện đầy đủ các quy định về công ty đại chúng cho đến khi có thông báo hủy chính thức.
- Nộp hồ sơ hủy chính thức (Sau 01 năm): Nếu sau 01 năm kể từ ngày không còn đáp ứng điều kiện mà doanh nghiệp vẫn không khắc phục được để đạt chuẩn công ty đại chúng, thì trong thời hạn 30 ngày, doanh nghiệp phải gửi hồ sơ hủy tư cách công ty đại chúng chính thức lên UBCKNN.

(Tiếp theo)

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI

1. Thông tư 80/2026/TT-BTC ngày 30/06/2026 sửa đổi Thông tư 19/2025/TT-BTC quy định việc đăng ký công ty đại chúng, hủy tư cách công ty đại chúng, báo cáo về vốn điều lệ đã góp được kiểm toán do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành (Ngày ban hành 30/06/2026; Ngày có hiệu lực 16/08/2026)

Trình tự và thời hạn hủy tư cách công ty đại chúng

- Thời hạn xử lý của UBCKNN (15 ngày): Trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, UBCKNN xem xét, thông báo hủy tư cách công ty đại chúng đến doanh nghiệp, VSDC, Sở Giao dịch Chứng khoán và thực hiện công bố thông tin.
- Trách nhiệm công bố của doanh nghiệp (07 ngày làm việc): Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo hủy từ UBCKNN, doanh nghiệp phải công bố thông tin này trên trang của mình, phương tiện của UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán và tiến hành thủ tục hủy niêm yết/hủy đăng ký giao dịch.
- UBCKNN chủ động hủy tư cách: Nếu doanh nghiệp không tự nộp hồ sơ, UBCKNN sẽ căn cứ vào danh sách cổ đông do VSDC cung cấp định kỳ (vào ngày 30/06 hàng năm hoặc khi chốt danh sách) hoặc BCTC kiểm toán gần nhất để thông báo và chủ động xem xét hủy tư cách công ty đại chúng trong vòng 15 ngày sau thời hạn 01 năm không đạt chuẩn.

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI

1. Thông tư 80/2026/TT-BTC ngày 30/06/2026 sửa đổi Thông tư 19/2025/TT-BTC quy định việc đăng ký công ty đại chúng, hủy tư cách công ty đại chúng, báo cáo về vốn điều lệ đã góp được kiểm toán do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành (Ngày ban hành 30/06/2026; Ngày có hiệu lực 16/08/2026)

Quy định hủy tư cách đối với các trường hợp đặc biệt

- Chia, hợp nhất, sáp nhập: UBCKNN xem xét hủy tư cách trong vòng 15 ngày kể từ ngày tình trạng pháp lý được cập nhật trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp hoặc nhận được thông báo của cơ quan có thẩm quyền.
- Chuyển đổi loại hình thành Công ty TNHH: Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ khi có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới, công ty phải gửi thông báo cho UBCKNN. UBCKNN sẽ xem xét hủy tư cách công ty đại chúng trong vòng 15 ngày.
- Giải thể, phá sản, thu hồi Giấy chứng nhận: UBCKNN thông báo hủy tư cách công ty đại chúng trong vòng 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận thông tin trên Cổng thông tin quốc gia hoặc nhận được quyết định từ cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI

1. Thông tư 80/2026/TT-BTC ngày 30/06/2026 sửa đổi Thông tư 19/2025/TT-BTC quy định việc đăng ký công ty đại chúng, hủy tư cách công ty đại chúng, báo cáo về vốn điều lệ đã góp được kiểm toán do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành (Ngày ban hành 30/06/2026; Ngày có hiệu lực 16/08/2026)

Hủy tư cách do vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin liên tục

Đây là biện pháp xử lý mạnh tay đối với các doanh nghiệp thiếu minh bạch:

- Không công bố BCTC: Nếu công ty đại chúng không thực hiện công bố thông tin trong 02 năm liên tục về báo cáo tài chính năm được kiểm toán, trong thời hạn 15 ngày kể từ sau ngày kết thúc hạn công bố 30 ngày, UBCKNN sẽ thông báo hủy tư cách công ty đại chúng.
- Không công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ: Nếu công ty đại chúng không thực hiện công bố thông tin trong 02 năm liên tục về nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, trong vòng 15 ngày kể từ sau ngày kết thúc hạn tổ chức đại hội 30 ngày, UBCKNN sẽ tiến hành hủy tư cách công ty đại chúng.

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI

2. Thông tư 32/2026/TT-NHNN ngày 30/06/2026 quy định về hoạt động cho vay để đầu tư ra nước ngoài của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành (Ngày ban hành 30/06/2026; Ngày có hiệu lực 18/08/2026)

Nhu cầu vốn vay đầu tư ra nước ngoài hợp pháp (Điều 4)

TCTD xem xét cho khách hàng vay vốn để phục vụ các nhu cầu đầu tư ra nước ngoài sau:

- Góp vốn thành lập tổ chức kinh tế theo quy định pháp luật của nước tiếp nhận đầu tư.
- Đầu tư ra nước ngoài theo hình thức hợp đồng ở nước ngoài.
- Góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của tổ chức kinh tế ở nước ngoài để tham gia quản lý tổ chức kinh tế đó.
- Các hình thức đầu tư khác theo quy định pháp luật của nước tiếp nhận đầu tư.

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI

2. Thông tư 32/2026/TT-NHNN ngày 30/06/2026 quy định về hoạt động cho vay để đầu tư ra nước ngoài của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành (Ngày ban hành 30/06/2026; Ngày có hiệu lực 18/08/2026)

05 Điều kiện vay vốn bắt buộc (Điều 5)

TCTD xem xét và quyết định cho vay khi khách hàng đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

1. Năng lực hành vi dân sự: Khách hàng pháp nhân phải có năng lực pháp luật dân sự; khách hàng cá nhân phải từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và thuộc đối tượng được thực hiện hoạt động đầu tư ra nước ngoài theo quy định của pháp luật về đầu tư.
2. Đầy đủ tính pháp lý của dự án: Đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài hoặc đã được xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài (đối với dự án không thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận).
3. Sự chấp thuận của nước tiếp nhận: Hoạt động đầu tư đã được cơ quan thẩm quyền nước tiếp nhận đầu tư chấp nhận hoặc cấp phép. Trường hợp nước tiếp nhận đầu tư không quy định cấp phép, khách hàng phải có tài liệu chứng minh quyền hoạt động đầu tư hợp pháp của mình tại đó.
4. Tính khả thi và khả năng trả nợ: Có dự án đầu tư ra nước ngoài được TCTD đánh giá là khả thi và khách hàng có khả năng trả nợ đầy đủ.
5. Lịch sử tín dụng sạch: Không phát sinh nợ xấu trong vòng 24 tháng liền kề trước thời điểm đề nghị vay vốn.

(Tiếp theo)

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI

2. Thông tư 32/2026/TT-NHNN ngày 30/06/2026 quy định về hoạt động cho vay để đầu tư ra nước ngoài của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành (Ngày ban hành 30/06/2026; Ngày có hiệu lực 18/08/2026)

Giới hạn mức cho vay tối đa (Điều 7)

- Mức cho vay cụ thể do TCTD và khách hàng thỏa thuận dựa trên nhu cầu vay, dự án đầu tư, khả năng tài chính của khách hàng, giới hạn cấp tín dụng và nguồn vốn của TCTD.
- Tỷ lệ cam kết cho vay tối đa: Tổng mức cam kết cho vay của một TCTD để thực hiện dự án đầu tư ra nước ngoài không vượt quá 70% vốn đầu tư ra nước ngoài của khách hàng tại dự án đó.
- Trường hợp đồng tài trợ: Nếu khách hàng vay tại nhiều TCTD cho cùng một dự án, tổng mức cam kết cho vay của tất cả các TCTD cộng lại cũng không vượt quá 70% vốn đầu tư ra nước ngoài của khách hàng tại dự án đó.

Đồng tiền vay, trả nợ và tài sản bảo đảm (Điều 9, 10)

- Đồng tiền cho vay: Do hai bên thỏa thuận phù hợp với quy định về hoạt động cho vay của TCTD đối với khách hàng và pháp luật liên quan. Đồng tiền trả nợ thông thường là đồng tiền đã cho vay.
- Biện pháp bảo đảm: Thực hiện theo quy định chung về hoạt động cho vay.
- Chấp nhận tài sản ở nước ngoài: Thông tư cho phép các bên thỏa thuận sử dụng tài sản ở nước ngoài để làm tài sản bảo đảm cho khoản vay, phù hợp với các nguyên tắc lựa chọn pháp luật trong quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài theo quy định của Bộ luật Dân sự.

(Tiếp theo)

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI

2. Thông tư 32/2026/TT-NHNN ngày 30/06/2026 quy định về hoạt động cho vay để đầu tư ra nước ngoài của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành (Ngày ban hành 30/06/2026; Ngày có hiệu lực 18/08/2026)

Kiểm tra, giám sát sử dụng vốn vay (Điều 11)

- TCTD có quyền và nghĩa vụ kiểm tra, giám sát chặt chẽ quá trình sử dụng vốn vay và trả nợ của khách hàng.
- TCTD có quyền yêu cầu khách hàng báo cáo kết quả hoạt động, việc sử dụng vốn và cung cấp chứng từ chứng minh sử dụng vốn vay đúng mục đích. Khách hàng có nghĩa vụ sử dụng vốn đúng mục đích cam kết và trả nợ đầy đủ, đúng hạn.

Phân công trách nhiệm trong nội bộ Ngân hàng Nhà nước (Điều 12)

- Vụ Tín dụng: Làm đầu mối theo dõi, tổng hợp, kiểm tra tình hình cho vay.
- Thanh tra NHNN & NHNN chi nhánh Khu vực: Thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm phát sinh theo thẩm quyền.
- Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng: Giám sát các TCTD thực hiện Thông tư.
- Cục Phòng chống rửa tiền: Giám sát, kiểm tra việc tuân thủ quy định phòng, chống rửa tiền trong hoạt động cho vay đầu tư ra nước ngoài.
- Cục Quản lý ngoại hối & Vụ Chính sách tiền tệ: Chủ trì xử lý các vấn đề về quản lý ngoại hối và các phát sinh liên quan đến cho vay bằng ngoại tệ.

(Tiếp theo)

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI

2. Thông tư 32/2026/TT-NHNN ngày 30/06/2026 quy định về hoạt động cho vay để đầu tư ra nước ngoài của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành (Ngày ban hành 30/06/2026; Ngày có hiệu lực 18/08/2026)

Điều khoản chuyển tiếp (Điều 13)

- Các hợp đồng/thỏa thuận cho vay đã được ký kết trước ngày 18/08/2026 được tiếp tục thực hiện theo các thỏa thuận đã ký cho đến hết thời hạn hợp đồng.
- Trường hợp thực hiện sửa đổi, bổ sung hợp đồng/thỏa thuận cho vay sau ngày này, các nội dung sửa đổi, bổ sung bắt buộc phải tuân thủ các quy định của Thông tư 32/2026/TT-NHNN.

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI

3. Nghị định 274/2026/NĐ-CP ngày 07/07/2026 hướng dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh (Ngày ban hành 07/07/2026; Ngày có hiệu lực 21/08/2026)

Các dự án bắt buộc phải tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư (Điều 4)

Hoạt động đấu thầu bắt buộc phải tổ chức đối với các loại dự án đầu tư kinh doanh sau:

- Dự án đầu tư có sử dụng đất: Dự án giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu theo quy định của Luật Đất đai.
- Dự án đầu tư có sử dụng đất theo pháp luật chuyên ngành: Gồm các dự án công trình xử lý chất thải rắn sinh hoạt; công trình cấp nước; xây dựng chợ; trạm dừng nghỉ; cảng hàng không mới; dự án y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, môi trường (theo chính sách khuyến khích xã hội hóa) hoặc cải tạo chung cư cũ, dự án điện lực khi có từ 02 nhà đầu tư trở lên quan tâm cùng đăng ký thực hiện.
- Dự án không sử dụng đất: Dự án nạo vét kết hợp thu hồi sản phẩm đối với kết cấu hạ tầng hàng hải, đường thủy nội địa trong vùng nước cảng biển; hoặc các dự án xã hội hóa không sử dụng đất khi có từ 02 nhà đầu tư đăng ký trở lên.
- Điều kiện quỹ đất: Quỹ đất dự kiến thực hiện dự án có sử dụng đất phải thuộc trường hợp thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai và nằm trong danh mục khu đất đấu thầu do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI

3. Nghị định 274/2026/NĐ-CP ngày 07/07/2026 hướng dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh (Ngày ban hành 07/07/2026; Ngày có hiệu lực 21/08/2026)

Chính sách ưu đãi vượt trội trong lựa chọn nhà đầu tư (Điều 6)

Nghị định quy định các mức ưu đãi cụ thể cộng thêm vào điểm tổng hợp khi đánh giá hồ sơ dự thầu:

- Ưu đãi 5%: Dành cho nhà đầu tư có giải pháp ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, công nghệ thân thiện với môi trường, kỹ thuật hiện có tốt nhất nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường đối với dự án có nguy cơ tác động xấu cao.
- Ưu đãi 5%: Dành cho nhà đầu tư là doanh nghiệp khoa học và công nghệ; doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hoặc tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo được công nhận; trung tâm đổi mới sáng tạo; doanh nghiệp công nghệ chiến lược/công nghệ cao....
- Ưu đãi 2%: Dành cho nhà đầu tư cam kết chuyển giao công nghệ, thực hiện hoạt động công nghệ cao thuộc Danh mục ưu tiên/khuyến khích của Thủ tướng Chính phủ.
- Ưu đãi 2%: Dành cho nhà đầu tư nước ngoài có cam kết chuyển giao công nghệ cho nhà đầu tư, đối tác trong nước.

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI

3. Nghị định 274/2026/NĐ-CP ngày 07/07/2026 hướng dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh (Ngày ban hành 07/07/2026; Ngày có hiệu lực 21/08/2026)

Nguyên tắc bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu (Điều 5)

Kể từ ngày phát hành hồ sơ mời quan tâm/mời thầu, nhà đầu tư nộp hồ sơ phải độc lập về pháp lý và tài chính với:

- Cơ quan có thẩm quyền, bên mời thầu, bên mời quan tâm.
- Các nhà thầu tư vấn lập hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu khả thi, tư vấn lập và thẩm định hồ sơ mời thầu, tư vấn đánh giá hồ sơ thầu.
- Tỷ lệ sở hữu quy định: Các bên được đánh giá là độc lập khi không sở hữu chéo vượt quá 50% cổ phần hoặc phần vốn góp của nhau; và không cùng có tỷ lệ sở hữu vốn trên 30% tại một tổ chức, cá nhân khác.

Định mức chi phí và giải quyết kiến nghị (Điều 7, Điều 8)

- Định mức chi phí lựa chọn nhà đầu tư (trường hợp cơ quan nhà nước trực tiếp thực hiện):
 - Lập hồ sơ mời thầu/yêu cầu: Bằng 0,05% tổng vốn đầu tư nhưng tối đa không quá 200 triệu đồng.
 - Thẩm định hồ sơ mời thầu/yêu cầu/kết quả: Bằng 0,02% tổng vốn đầu tư nhưng tối đa không quá 100 triệu đồng.
 - Đánh giá hồ sơ đăng ký/dự thầu/đề xuất: Bằng 0,03% tổng vốn đầu tư nhưng tối đa không quá 200 triệu đồng.
 - Giá bán hồ sơ mời thầu điện tử quốc tế: Tối đa không quá 30 triệu đồng
- Chi phí giải quyết kiến nghị về kết quả thầu: Nhà đầu tư nộp khoản phí bằng 0,02% tổng vốn đầu tư dự án của mình nhưng tối đa không quá 200 triệu đồng. Trường hợp rút đơn kiến nghị trước khi Hội đồng hợp thì được hoàn trả 50% chi phí. Nếu kết luận kiến nghị của nhà đầu tư là đúng, bên mời thầu có trách nhiệm hoàn trả lại toàn bộ chi phí này cho nhà đầu tư.

(Tiếp theo)

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI

3. Nghị định 274/2026/NĐ-CP ngày 07/07/2026 hướng dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh (Ngày ban hành 07/07/2026; Ngày có hiệu lực 21/08/2026)

Phương pháp và tiêu chuẩn đánh giá Hồ sơ dự thầu (Điều 49 - Điều 53)

- Thang điểm đánh giá: Áp dụng thang điểm 100 hoặc 1.000.
- Cơ cấu điểm tổng hợp:
 - Đối với dự án sử dụng đất: Điểm năng lực (chiếm 20% - 30%); Điểm phương án đầu tư kinh doanh (chiếm 20% - 30%); Điểm hiệu quả sử dụng đất (chiếm 40% - 60%).
 - Đối với các dự án khác: Điểm năng lực (chiếm 30% - 40%); Điểm phương án đầu tư kinh doanh (chiếm 30% - 50%); Điểm hiệu quả phát triển ngành/địa phương (chiếm 10% - 40%).
- Ngưỡng điểm tối thiểu để được xếp hạng:
 - Điểm tổng hợp tối thiểu không thấp hơn 70% tổng số điểm.
 - Điểm tối thiểu của mỗi tiêu chuẩn, tiêu chuẩn chi tiết không thấp hơn 60% điểm tối đa của tiêu chuẩn đó (riêng phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ yêu cầu điểm năng lực và kỹ thuật tối thiểu đạt 70%).
 - Điểm tối thiểu của từng tiêu chí nhỏ không thấp hơn 50% điểm tối đa của tiêu chí đó.
- Lịch sử tín dụng: Nhà đầu tư không được phát sinh nợ xấu trong vòng 24 tháng liền kề trước thời điểm đề nghị vay vốn/nộp hồ sơ.
- Yêu cầu đối với liên danh: Nhà đầu tư đứng đầu liên danh phải góp vốn tối thiểu 30%, các thành viên khác tối thiểu 15% vốn chủ sở hữu. Miễn chứng minh khả năng thu xếp vốn chủ sở hữu cho doanh nghiệp KHCN, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm đổi mới sáng tạo....

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI

3. Nghị định 274/2026/NĐ-CP ngày 07/07/2026 hướng dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh (Ngày ban hành 07/07/2026; Ngày có hiệu lực 21/08/2026)

Thành lập tổ chức kinh tế để thực hiện dự án (Điều 55)

- Nhà đầu tư trúng thầu được phép trực tiếp thực hiện hoặc thành lập tổ chức kinh tế để triển khai dự án.
- Bắt buộc thành lập: Đối với dự án đầu tư có sử dụng đất, nhà đầu tư nước ngoài trúng thầu bắt buộc phải thành lập tổ chức kinh tế tại Việt Nam để thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất.
- Yêu cầu sở hữu: Tổ chức kinh tế này phải do nhà đầu tư trúng thầu nắm giữ 100% vốn điều lệ, đồng thời kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ và các cam kết của nhà đầu tư trúng thầu.

Lộ trình áp dụng lựa chọn nhà đầu tư qua mạng (Điều 70)

- Từ ngày 01/01/2027: Bắt buộc thực hiện thủ tục nộp hồ sơ đề xuất dự án (đối với dự án do nhà đầu tư đề xuất không thuộc diện chấp thuận chủ trương) và thủ tục mời quan tâm qua mạng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.
- Từ ngày 01/04/2027: Bắt buộc lựa chọn nhà đầu tư qua mạng đối với dự án áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ và một giai đoạn hai túi hồ sơ.

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI

4. Quyết định 32/2026/QĐ-TTg ngày 29/06/2026 về Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ ban hành (Ngày ban hành 29/06/2026; Ngày có hiệu lực 14/08/2026)

Theo đó, Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam gồm danh mục ngành sản phẩm Việt Nam và nội dung ngành sản phẩm Việt Nam (Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Cấu trúc cơ bản và cách đánh mã số trong Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam

- Danh mục ngành sản phẩm Việt Nam được chia thành 7 cấp:

Ngành cấp 1 gồm 22 ngành được quy định theo bảng chữ cái lần lượt từ A đến V;

Ngành cấp 2 gồm 87 ngành được đánh mã số bằng hai chữ số từ 01 đến 99;

Ngành cấp 3 gồm 252 ngành được đánh mã số bằng ba chữ số từ 011 đến 990;

Ngành cấp 4 gồm 476 ngành được đánh mã số bằng bốn chữ số từ 0111 đến 9900;

Ngành cấp 5 gồm 699 ngành được đánh mã số bằng năm chữ số từ 01110 đến 99000;

Ngành cấp 6 gồm 1785 ngành được đánh mã số bằng sáu chữ số từ 011100 đến 990000;

Ngành cấp 7 gồm 3829 ngành được đánh mã số bằng bảy chữ số từ 0111001 đến 9900000.

- Nội dung ngành sản phẩm Việt Nam giải thích rõ những sản phẩm gồm các yếu tố được xếp vào từng bộ phận, trong đó:

+ Bao gồm: Những sản phẩm được xác định trong ngành sản phẩm;

+ Loại trừ: Những sản phẩm không được xác định trong ngành sản phẩm phạm k nhưng thuộc các ngành sản phẩm khác.

(Tiếp theo)



www.trithucviet.com.vn



TỔNG KẾT

Tháng 08/2026 ghi nhận nhiều chính sách mới trong lĩnh vực thuế – phí – lệ phí, kế toán – kiểm toán và doanh nghiệp – đầu tư. Nổi bật là các quy định mới về kinh doanh hàng miễn thuế và quản lý hàng hóa miễn thuế; sửa đổi quy định về kiểm toán độc lập đối với tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài; thủ tục đăng ký, hủy tư cách công ty đại chúng; hoạt động cho vay để đầu tư ra nước ngoài; lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh; và Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam.

Lưu ý:

Bản tin này chỉ mang tính tham khảo doanh nghiệp hoặc cá nhân nên xem toàn văn và nếu cần nên hỏi ý kiến chuyên gia pháp lý để đảm bảo tuân thủ đúng thủ tục và biểu mẫu.

THÔNG TIN LIÊN HỆ



Hồ Chí Minh:

- Số 835A Đại lộ Bình Dương, Phường Chánh Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (0274) – 3856 219
Email: info@trithucviet.com.vn
- Lầu 3, Số 9 Phan Kế Bính, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) – 39118 830
Email: hcm@trithucviet.com.vn

Hà Nội:

- Số 15 Ngõ 2, Thọ Tháp, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.
Email: hanoi@trithucviet.com.vn

Khánh hòa:

- 220 Trường chinh, Phường Ninh Chữ, Khánh Hòa
Hotline: 0918 757 239

Gia Lai:

- 123D Trần Hưng Đạo, Phường Quy Nhơn, Gia Lai
Hotline: 0935 003 125

